

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao đất cho Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Phát triển
quỹ đất huyện Tuy Phước để xây dựng Khu dân cư tại
xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 và Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa, dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, dưới 20 héc ta đất rừng đặc dụng năm 2022 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2069/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 230/TTr-TNMT ngày 14/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao diện tích 20.786,5 m² đất, bao gồm: 17.750,2 m² đất chuyên trồng lúa nước; 1.897,6 m² đất bằng trồng cây hàng năm khác; 110,4 m² đất bằng chưa sử dụng; 590,5 m² đất nghĩa địa; 437,8 m² đất giao thông và đất thủy lợi thuộc các thửa đất số: 27, 40, 62, 63, 68 (tờ bản đồ số 03), 28 (tờ bản đồ số 13), 40 (tờ bản đồ số 17), 9 (tờ bản đồ số 19), 09, 23, 24 (tờ bản đồ số 23), 1, 2, 3, 32, 53, 58, 76 (tờ bản đồ số 09), 158, 159, 94, 93, 106, 107 (tờ bản đồ số 10), xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước cho Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phước để xây dựng Khu dân cư tại xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước (trong đó, diện tích được quy hoạch vào mục đích đất ở là 16.376,2m², diện tích còn lại là đất cây xanh, đất giao thông và hạ tầng kỹ thuật).

Vị trí, diện tích, ranh giới khu đất được xác định theo 08 tờ Trích lục bản đồ địa chính khu đất do UBND xã Phước Nghĩa lập ngày 18/11/2022, được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tuy Phước xác nhận (kèm theo bảng kê diện tích các thửa đất).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này

1. Giao Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phước niêm yết công khai quy hoạch sử dụng đất khu dân cư cho nhân dân được biết.

2. Giao UBND huyện Tuy Phước

- Thực hiện các thủ tục về đất đai đối với các hộ gia đình, cá nhân theo quy định của Luật đất đai năm 2013; chỉnh lý biên động đất đai theo quy định;

- Thu tiền sử dụng đất, các khoản phí và lệ phí nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định;

- Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 và Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh.

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

- Xác định mốc giới và giao đất trên thực địa;

- Chỉnh lý hồ sơ địa chính.

4. Quá thời hạn 24 tháng kể từ ngày ký Quyết định, Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phước chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai của khu dân cư đối với các hộ gia đình, cá nhân thì Quyết định này không còn hiệu lực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phước, Chủ tịch UBND xã Phước Nghĩa và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh đưa Quyết định này lên Trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh Bình Định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- TTTHCB;
- Lưu: VT, K4, K16.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh